

KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA QUYỂN 431

Phẩm 36: KINH VĂN (1)

Bấy giờ Phật bảo Thiên đế Thích:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình khắp châu Thiệm-bộ đều được an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông hiểu sao? Các thiện nam, thiện nữ ấy nhân duyên đây được phước đức có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa và bố thí cho người khác đọc tụng hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, các thiện nam, thiện nữ đạt được phước đức nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, ở trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này giảng rộng tất cả pháp vô lậu. Các thiện nam, thiện nữ đối với pháp đã học, đang học và sẽ học; hoặc có người đã nhập, đang nhập và sẽ nhập pháp Chánh tánh ly sinh của Thanh văn thừa, dần dần cho đến đã và sẽ chứng đắc quả A-la-hán. Hoặc có người đã nhập, đang nhập và sẽ nhập pháp Chánh tánh ly sinh của Độc giác thừa, dần dần cho đến đã và sẽ chứng Độc giác Bồ-đề. Hoặc có người đã nhập, đang nhập và sẽ nhập pháp Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát thừa, dần dần tu hành các hạnh Bồ-tát đã chứng, đang chứng và sẽ chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Kiều-thi-ca, thế nào gọi là pháp vô lậu? Đó là bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo; bốn trí Thánh đế; ba pháp môn giải thoát; pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh; mười lực của Như Lai, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại Từ, đại Bi, đại Hỷ, đại Xả, mười tám pháp Phật bất cộng và

tất cả vô lượng, vô biên pháp Phật đều là tất cả pháp vô lậu mà trong đây đã nói.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa một hữu tình an trụ nơi quả Dự lưu, thì phước đức đạt được còn hơn là giáo hóa các loài hữu tình nơi một châu Thiệm-bộ, đều làm cho an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện. Vì sao? Kiều-thi-ca, các hữu tình an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện chưa thoát khỏi hẳn địa ngục, bàng sinh, quỷ thú. Nếu hữu tình an trụ nơi quả Dự lưu sẽ được vĩnh viễn thoát khỏi ba nẻo ác, hưởng là giáo hóa làm cho họ an trụ nơi quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, phước đức đã đạt mà không hơn vị kia ư?

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều an trụ nơi quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề, không bằng có người giáo hóa một hữu tình, giúp họ đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều-thi-ca, nếu giáo hóa hữu tình giúp họ đạt đến quả vị Giác ngộ cao tột, đó là làm cho Phật nhãn ở thế gian không bị đoạn diệt. Vì sao? Vì có Đại Bồ-tát cho nên mới có quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Vì có Bồ-tát nên mới có Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chuyển bánh xe pháp vi diệu, hóa độ vô lượng chúng sinh. Các Đại Bồ-tát đều nương nơi Bát-nhã ba-la-mật-đa mà được thành tựu. Thế nên, Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này rồi bố thí cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, thì phước đức đạt được nhiều hơn phước đức của trường hợp trước vô lượng, vô biên. Vì sao? Kiều-thi-ca, trong tạng bí mật Bát-nhã ba-la-mật-đa này giảng rộng thiện pháp thù thắng vi diệu của thế gian và xuất thế gian, nương vào thiện pháp ấy mà thế gian có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ, các trời Tứ đại vương cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ, cũng có sự thiết lập bốn Niệm trụ nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng, cũng có sự thiết lập quả Dự lưu, Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác, Đại Bồ-tát, chư Phật Thế Tôn.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình ở châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình ở

bốn đại châu đều làm cho an trú mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình ở bốn đại châu. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình ở tiểu thiên thế giới đều làm cho an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép lại Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi ban bố cho mọi người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình ở tiểu thiên thế giới. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi trung thiên thế giới đều làm cho an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã

ba-la-mật-đa rồi ban bố cho mọi người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi trung thiên thế giới. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn đều làm cho an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho mọi người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng đều làm cho an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho mọi người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, các thiện nam, thiện nữ này, thì phước đức đạt được được rất nhiều hơn trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi tất cả mười phương thế giới, đều làm cho an trú mười nẻo nghiệp thiện. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam,

thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước vô nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho mọi người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi, các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều làm cho an trú nơi bốn Tĩn lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình ở châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình bốn đại châu đều làm cho an trú bốn Tĩn lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho mọi người đọc tụng, hoặc chuyển

nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi bốn đại châu. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, đều làm cho an trú bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi tiểu thiên thế giới. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi trung thiên thế giới, đều làm cho an trú bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa rồi ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi trung thiên thế giới. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn đều làm cho an trú bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý người thế nào? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng, đều làm cho an trú bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa rồi ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyển nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng. Nếu các thiện nam, thiện nữ giáo hóa các loài hữu tình nơi mười phương tất cả thế giới đều làm cho an trú bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ biên chép Bát-nhã

ba-la-mật-đa sâu xa rồi đem ban bố cho người đọc tụng, hoặc chuyên nhau biên chép, truyền bá khắp nơi; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Ngoài ra như trên đã nói.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý; các thiện nam, thiện nữ này được phước đức nhiều hơn đối với giáo hóa các loài hữu tình trong một châu Thiệm-bộ, làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loài hữu tình tất cả bốn đại châu, đều làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loài hữu tình nơi tiểu thiên thế giới đều làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loài hữu tình nơi trung thiên thế giới đều làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loài hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loài hữu tình nơi phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng, đều làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông. Cũng hơn giáo hóa các loài hữu tình nơi mười phương tất cả thế giới đều làm cho họ an trú nơi mười nẻo nghiệp thiện, bốn Tịch lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, năm Thần thông.

Kiều-thi-ca, trong đây nói suy nghĩ đúng lý nghĩa là lấy hạnh chẳng phải hai, chẳng phải không hai, vì cầu quả vị Giác ngộ cao tốt mà tư duy Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa; hoặc dùng hạnh chẳng phải hai, chẳng phải không hai vì cầu quả vị Giác ngộ cao tốt mà tư duy nơi pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh. Hoặc dùng hạnh chẳng phải hai, chẳng phải không hai, vì cầu quả vị Giác ngộ cao tốt mà tư duy bốn Niệm trụ, nói rộng cho đến trí Nhất thiết tướng.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã

ba-la-mật-đa đem vô lượng pháp môn giảng rộng cho mọi người, bằng mọi cách giảng nói, trình bày, giải thích thật cặn kẽ, rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Như thế sẽ được phước đức nhiều hơn chính mình lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý Bát-nhã ba-la-mật-đa gấp vô lượng lần.

Kiều-thi-ca, trong đây nghĩa lý Bát-nhã ba-la-mật-đa nghĩa là Bát-nhã ba-la-mật-đa này có bao nhiêu nghĩa lý không nên dùng hai tướng để quán, cũng không nên lấy không hai tướng để quán; chẳng phải hữu tướng, chẳng phải vô tướng, chẳng phải nhập, chẳng phải xuất, chẳng phải tăng, chẳng phải giảm, chẳng phải nhiễm, chẳng phải tịnh, chẳng phải sinh, chẳng phải diệt, chẳng phải giữ, chẳng phải bỏ, chẳng phải chấp, chẳng phải chẳng chấp, chẳng phải trụ, chẳng phải chẳng trụ, chẳng phải thật, chẳng phải chẳng thật, chẳng phải tương ứng, chẳng phải chẳng tương ứng, chẳng phải hòa hợp, chẳng phải ly tán, chẳng phải nhân duyên, chẳng phải chẳng nhân duyên, chẳng phải pháp, chẳng phải chẳng pháp, chẳng phải chân như, chẳng phải chẳng chân như, chẳng phải thật tế, chẳng phải chẳng thật tế. Nghĩa thú như thế có vô lượng pháp môn.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, đem vô lượng pháp môn giảng rộng cho mọi người, bằng mọi cách giảng nói trình bày, giải thích thật cặn kẽ, rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Các thiện nam, thiện nữ này được phước đức nhiều hơn trường hợp trước vô lượng, vô biên.

Khi ấy, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các thiện nam, thiện nữ nên dùng các thứ văn nghĩa khéo léo, tuyệt diệu nhất để giảng thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho chúng hữu tình.

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, đúng thế, đúng thế, đúng như lời ông nói! Các thiện nam, thiện nữ nên dùng các thứ văn nghĩa khéo léo, tuyệt diệu nhất để giảng thuyết Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa cho chúng hữu tình.

Kiều-thi-ca, nếu thiện nam, thiện nữ có thể dùng các thứ văn nghĩa khéo léo, tuyệt diệu nhất để giảng thuyết Bát-nhã ba-la-mật-

đa sâu xa cho chúng hữu tình; các thiện nam, thiện nữ này thành tựu vô lượng, vô biên chẳng thể nghĩ bàn nhóm công đức lớn.

Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ trọn đời đem vô lượng những điều vui tốt đẹp nhất cùng y phục, thức ăn uống, thuốc thang chữa bệnh để cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen vô lượng, vô số, vô biên, hằng hà sa số các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở khắp mười phương; có các thiện nam, thiện nữ tự mình đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý và nương vào các thứ văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu nhất, đem vô lượng pháp môn thuyết giảng cho khắp mọi người, bằng mọi cách giảng nói, trình bày, giải thích thật cặn kẽ, rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu; các thiện nam, thiện nữ này phước đức đạt được nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, vì vô lượng, vô số, vô biên, hằng hà sa số các Đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác ở khắp mười phương đều nương vào Bát-nhã ba-la-mật-đa tinh tấn tu học, chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ trong vô lượng, vô số, vô biên đại kiếp lấy hữu sở đắc mà làm phương tiện, tu hành Bồ thí cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa; có các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này lấy vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý và đem các thứ văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu vì người khác giảng nói, giải thích, trình bày rõ ràng dễ hiểu, dù trong giây lát cũng được phước đức rất nhiều hơn trường hợp trước.

Kiều-thi-ca, hữu sở đắc nghĩa là:

- Các thiện nam, thiện nữ khi tu Bồ thí, suy nghĩ thế này: “Ta ban ân bố thí, người kia nhận bố thí, đây là quả bố thí, người thí và vật thí.” Khi người đó tu bố thí như vậy gọi là trụ bố thí chứ không gọi là Bồ thí ba-la-mật-đa.

- Khi tu Tịnh giới, người đó suy nghĩ: “Ta giữ giới vì bảo hộ người kia. Đây là quả giới và điều giữ giới.” Khi người đó tu giới như vậy gọi là trụ tịnh giới chứ không gọi là Tịnh giới ba-la-mật-đa.

- Khi tu An nhẫn, người đó suy nghĩ: “Ta tu nhẫn vì bảo hộ người kia. Đây là quả nhẫn và tự tánh nhẫn.” Khi người đó tu nhẫn như vậy gọi là trụ an nhẫn chứ không gọi là An nhẫn ba-la-mật-đa.

- Khi tu Tinh tấn, người đó suy nghĩ: “Ta tinh tấn vì tu đoạn tận cho người kia. Đây là quả tinh tấn, tự tánh tinh tấn.” Khi tinh tấn như vậy gọi là trụ tinh tấn chứ không gọi là Tinh tấn ba-la-mật-đa.

- Khi tu Tĩnh lự, người đó suy nghĩ: “Ta tu định, kia là cảnh định, đây là quả định và tự tánh định.” Khi người kia tu định như vậy gọi là trụ thiền định chứ không gọi là Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

- Khi tu Bát-nhã người đó suy nghĩ: “Ta tu tuệ, kia là cảnh tuệ, đây là quả tuệ và tự tánh tuệ.” Khi người đó tu tuệ như vậy gọi là trụ Bát-nhã chứ không gọi là Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ lấy hữu sở đắc làm phương tiện, không thể viên mãn Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, các Đại Bồ-tát tu hành thế nào để có thể viên mãn Bồ thí, Tịnh giới, An nhẫn, Tinh tấn, Tĩnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu Đại Bồ-tát khi tu Bồ thí mà không thủ đắc về người bố thí, kẻ nhận bố thí, quả thí và vật thí, lấy vô sở đắc làm phương tiện thì có thể viên mãn Bồ thí ba-la-mật-đa.

Khi tu Tịnh giới không thủ đắc về người trì giới, quả giới đạt được và giới được thọ trì, lấy vô sở đắc làm phương tiện thì có thể viên mãn Tịnh giới ba-la-mật-đa.

Khi tu An nhẫn không thủ đắc về người an nhẫn, quả nhẫn đạt được và tự tánh nhẫn, lấy vô sở đắc làm phương tiện nên có thể viên mãn An nhẫn ba-la-mật-đa.

Khi tu Tinh tấn không thủ đắc về người tinh tấn, quả tinh tấn đạt được và tự tánh tinh tấn, lấy vô sở đắc làm phương tiện nên có thể viên mãn Tinh tấn ba-la-mật-đa.

Khi tu Tĩnh lự không thủ đắc về người tu định, cảnh định, quả định và tự tánh định, lấy vô sở đắc làm phương tiện nên có thể viên mãn Tĩnh lự ba-la-mật-đa.

Khi tu Bát-nhã không thủ đắc về người tu tuệ, cảnh tuệ, quả tuệ và tự tánh tuệ, lấy vô sở đắc làm phương tiện nên có thể viên mãn Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, các Đại Bồ-tát nên dùng tuệ vô sở đắc như thế và dùng các thứ văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu để giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Vì sao? Kiều-thi-ca, vào đời vị lai có những thiện nam, thiện nữ vì người khác giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Người mới phát tâm Vô thượng Bồ-đề mà nghe giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, tâm mê lầm liền thoái lui ở giữa đường. Thế nên hãy dùng tuệ vô sở đắc và đem các thứ văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, thế nào gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã, Tinh tấn, Tĩnh lự, An nhĩn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ nói hữu sở đắc Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, như thế gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tấn, An nhĩn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, vì sao các thiện nam, thiện nữ nói hữu sở đắc Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa mà gọi là nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì phát tâm Vô thượng Bồ-đề nên thực hành sáu pháp Ba-la-mật-đa, nói sắc cho đến thức là vô thường, khổ, vô ngã; nói nhãn xứ cho đến ý xứ là vô thường, khổ, vô ngã; nói sắc xứ cho đến pháp xứ là vô thường, khổ, vô ngã; nói nhãn giới cho đến ý giới là vô thường, khổ, vô ngã; nói sắc giới cho đến pháp giới là vô thường, khổ, vô ngã; nói nhãn thức cho đến ý thức giới là vô thường, khổ, vô ngã; nói nhãn xúc cho đến ý xúc là vô thường, khổ, vô ngã; nói các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra là vô thường, khổ, vô ngã; nói bốn Tĩnh lự, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc là vô thường, khổ, vô ngã; nói bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng là vô thường, khổ, vô ngã. Nói như thế này: Nếu có thể nương vào các pháp như thế để tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-

đa, đó là thực hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Và nói thế này: Người tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa nên cầu sắc cho đến trí Nhất thiết tướng là vô thường, khổ, vô ngã. Nếu người thường mong cầu các pháp như vậy để tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, đó là thực hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, nếu có người cầu sắc cho đến trí Nhất thiết tướng là vô thường, khổ, vô ngã, nương vào các pháp này tu hành Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa như thế, Như Lai gọi đó là thực hành hữu sở đắc tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, nếu như đã nói, phải biết đều là nói hữu sở đắc tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thường Bồ-đề giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa mà nói như thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu y vào lời dạy của ta để tu học sẽ nhanh chóng an trú Bồ-tát Sơ địa cho đến Thập địa.”

Kiều-thi-ca, người đó lấy hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện, dựa vào sự tập hợp ý tưởng dạy bảo mà tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đây gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm cầu Vô thường Bồ-đề, giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa mà nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu y vào lời dạy của Ta để tu học sẽ chóng vượt khỏi bậc Thanh văn và Độc giác.”

Kiều-thi-ca, người đó lấy hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện, dựa vào sự tập hợp ý tưởng dạy bảo mà tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đây gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thường Bồ-đề, giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa mà nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Nếu y vào lời dạy của ta để tu học, sẽ nhanh chóng vào Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát. Đã vào

Chánh tánh ly sinh của Bồ-tát, liền được Vô sinh pháp nhẫn của Bồ-tát. Đã được Vô sinh pháp nhẫn của Bồ-tát liền được thần thông thù thắng của Bồ-tát. Đã được thần thông thù thắng của Bồ-tát thì có thể dạo khắp tất cả mười phương cõi Phật, từ cõi Phật này đến cõi Phật khác cung kính cúng dường, tôn trọng ngợi khen tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác. Do đó có thể chóng chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Kiều-thi-ca, người đó lấy hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện, dựa vào sự tập hợp ý tưởng dạy bảo mà tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đây gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ bảo người Chung tánh Bồ-tát thưa: “Nếu đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý, chắc chắn sẽ được công đức vô lượng, vô biên.

Kiều-thi-ca, người đó lấy hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện nên có ý nghĩ như vậy. Đây gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ bảo người Chung tánh Bồ-tát thưa: “Ông đối với tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác quá khứ, vị lai và hiện tại, từ lúc mới phát tâm cho đến đắc quả vị Giác ngộ cao tột có bao nhiêu căn lành đều nên tập hợp tùy hỷ tất cả, vì các hữu tình mà hồi hướng về quả vị Giác ngộ cao tột.”

Kiều-thi-ca, người đó lấy hữu tướng và hữu sở đắc làm phương tiện nên nói như vậy. Đây gọi là giảng nói tương tự Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Khi ấy, Thiên đế Thích bạch Phật:

– Bạch Đức Thế Tôn, thế nào gọi là giảng nói chân chánh Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

– Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ nói vô sở đắc Bát-nhã ba-la-mật-đa cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, như vậy gọi là giảng nói chân chánh Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa.

Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, vì sao các thiện nam, thiện nữ nói vô sở đắc Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa gọi là giảng nói chân chánh Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa?

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa mà nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Nên tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Chính lúc ông tu, không nên quán sắc hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc vui, hoặc khổ, hoặc ngã, hoặc vô ngã. Không nên quán thọ, tưởng, hành, thức hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc vui, hoặc khổ, hoặc ngã, hoặc vô ngã. Như vậy, không nên quán nhãn xứ cho đến ý xứ, sắc xứ cho đến pháp xứ, nhãn giới cho đến ý giới, sắc giới cho đến pháp giới, nhãn thức giới cho đến ý thức giới, nhãn xúc cho đến ý xúc, các thọ do nhãn xúc làm duyên sinh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sinh ra, bốn Tĩnh lực, bốn Vô lượng, bốn Định vô sắc, bốn Niệm trụ cho đến trí Nhất thiết tướng hoặc thường, hoặc vô thường, hoặc vui, hoặc khổ, hoặc ngã, hoặc vô ngã. Vì sao? Thiện nam tử, sắc tự tánh của nó là không, cho đến trí Nhất thiết tướng tự tánh của nó cũng là không. Tự tánh của sắc này tức chẳng phải tự tánh, cho đến tự tánh của trí Nhất thiết tướng này tức chẳng phải tự tánh. Nếu chẳng phải tự tánh tức là Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa này thì sắc chẳng thể nắm bắt được. Thường, vô thường, khổ, vui, ngã, vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được; cho đến trí Nhất thiết tướng chẳng thể nắm bắt được. Vì sao thường, vô thường, khổ, vui, ngã, vô ngã cũng chẳng thể nắm bắt được? Vì trong đó sắc... còn không thể đắc hướng gì có thường, vô thường, khổ, vui, ngã, vô ngã có thể đắc được? Thiện nam tử, nếu người có thể tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa, như thế mới thật là tu Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ đều nói lên những lời như vậy. Đây gọi là giảng nói chân chánh Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ vì người phát tâm Vô thượng Bồ-đề, giảng nói Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa

mà nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ta sẽ dạy cho ông tu học Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Khi ông tu học, chớ quán các pháp có một chút xíu có thể trú, có thể vượt qua, có thể nhập, có thể đắc, có thể chứng, có thể nghe... công đức đã đạt và có thể tùy hỷ hồi hướng đến quả vị giác ngộ. Vì sao? Thiện nam tử, đối với Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa này rốt ráo không có một chút pháp có thể trú, có thể vượt qua, có thể nhập, có thể đắc, có thể chứng, có thể nghe... công đức đã đạt và có thể tùy hỷ hồi hướng đến quả vị giác ngộ. Vì sao? Vì tự tánh tất cả pháp đều không. Nếu tự tánh là không thì không có sở hữu. Nếu không sở hữu tức là Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa. Đối với Bát-nhã cho đến Bồ thí ba-la-mật-đa này hoàn toàn không có một chút pháp có nhập, có xuất, có sinh, có diệt, có đoạn, có thường, có một, có khác, có đến, có đi... mà có thể nắm bắt được.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nói những lời này cùng tất cả các pháp trên trái nhau. Đây là sự giảng nói chân chánh về Bát-nhã, Tinh lự, Tinh tấn, An nhẫn, Tịnh giới, Bồ thí ba-la-mật-đa.

Thế nên, này Kiêu-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa lấy vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý. Nên đem các thứ văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu truyền bá cho mọi người, bằng mọi cách giảng nói, trình bày, giải thích cặn kẽ rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu.

Kiều-thi-ca, vì lý do đó nên Như Lai nói: Nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa này, lấy vô sở đắc làm phương tiện, chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng, tinh tấn tu học, suy nghĩ đúng lý và dùng các thứ văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, trong khoảng giây lát vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích cặn kẽ rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu, thì người này được phước đức nhiều hơn các trường hợp trước.

Này Kiêu-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều làm cho trụ nơi quả Dự lưu. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ này do nhân duyên đó được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu vì người giảng rộng, trình bày, giải thích cặn kẽ rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa này chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, nên tinh tấn tu học theo pháp môn này.” Các thiện nam, thiện nữ này được công đức rất nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, tất cả Dự lưu và Dự lưu quả đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình ở châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ dạy tất cả hữu tình bốn đại châu hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới đều nhiều như số cát sông Hằng, hoặc tất cả hữu tình nơi khắp mười phương vô biên thế giới đều làm cho an trú quả Dự lưu. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu vì người giảng nói, trình bày, giải thích cặn kẽ rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, nên siêng năng tu học theo pháp môn này.” Các thiện nam, thiện nữ này được công đức rất nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, tất cả Dự lưu và quả Dự lưu đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều làm cho an trú quả Nhất lai, Bất hoàn,

A-la-hán. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khéo giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, siêng tu học theo pháp môn này. Các thiện nam, thiện nữ này được công đức rất nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, tất cả Nhất lai và quả Nhất lai cho đến A-la-hán và quả A-la-hán đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều làm cho an trú Độc giác Bồ-đề. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, siêng tu học pháp môn này.” Các thiện nam, thiện nữ này được công đức rất nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, tất cả Độc giác và Độc giác Bồ-đề đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các hữu tình nơi châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ dạy tất cả hữu tình nơi bốn đại

châu, hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới đều nhiều như số cát sông Hằng, hoặc tất cả hữu tình hết mười phương vô biên thế giới đều làm cho an trú nơi Độc giác Bồ-đề. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, nên siêng tu học pháp môn này.” Các thiện nam, thiện nữ này được công đức rất nhiều hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, tất cả Độc giác và Độc giác Bồ-đề đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa vậy.



KINH ĐẠI BÁT-NHÃ BA-LA-MẬT-ĐA

QUYỂN 432

Phẩm 36: KINH VĂN (2)

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, nên tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa đã nói. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa này. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa này thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn tức chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiều-thi-ca, tất cả Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột cho đến Đại Bồ-tát trụ Thập địa đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng đều phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích thật rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý nên tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa đã nói. Nếu có thể tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa này. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa này thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn liền chứng đắc quả

vị Giác ngộ cao tốt.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiêu-thi-ca, tất cả Đại Bồ-tát mới phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tốt cho đến Đại Bồ-tát trụ Thập địa đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiêu-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều trụ bậc Bồ-tát không thoái chuyển. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiêu-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn, liền chứng được quả vị Giác ngộ cao tốt.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiêu-thi-ca, tất cả Đại Bồ-tát bậc không thoái chuyển cho đến quả vị Giác ngộ cao tốt đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như cát sông Hằng đều trụ bậc Bồ-tát không thoái chuyển. Ý ông nghĩ sao? Các thiện nam, thiện nữ do nhân duyên ấy được phước có nhiều chăng?

Thiên đế Thích thưa:

–Bạch Đức Thế Tôn, rất nhiều! Bạch Đức Thiện Thệ, rất nhiều!

Đức Phật dạy:

–Kiêu-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa đã dạy, nên tin hiểu chính chắn. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn liền chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước. Vì sao? Kiêu-thi-ca, tất cả Đại Bồ-tát không thoái chuyển cho đến quả vị Giác ngộ cao tốt đều xuất phát từ Bát-nhã ba-la-mật-đa.

Này Kiêu-thi-ca, nếu các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều hướng đến quả vị

Giác ngộ cao tột, có các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa đã dạy. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn liền chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Này Kiêu-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ hoặc tất cả hữu tình nơi bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như cát sông Hằng đều hưởng đến quả vị Giác ngộ cao tột. Có các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn liền chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Này Kiêu-thi-ca, nếu các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều đối với quả vị Giác ngộ cao tột được không thoái chuyển. Có các thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn, liền chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Này Kiêu-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ hoặc tất cả hữu tình nơi bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng đều đối với quả vị Giác ngộ cao tột được không thoái chuyển. Có thiện nam, thiện nữ đối với Bát-nhã ba-la-

mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Và nói thế này: “Thiện nam tử, đến đây! Ông nên đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chí tâm lắng nghe, thọ trì, đọc tụng thật thông suốt, suy nghĩ đúng lý, tin hiểu chính chắn theo pháp môn Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu tin hiểu chính chắn thì có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa. Nếu có thể tu học Bát-nhã ba-la-mật-đa thì có thể chứng được pháp trí Nhất thiết. Nếu có thể chứng được pháp trí Nhất thiết thì tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn. Nếu tu Bát-nhã ba-la-mật-đa được tăng ích viên mãn, liền chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột.”

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột và đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Có các thiện nam, thiện nữ dạy một hữu tình làm cho người ấy không thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột và đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng đều hướng đến quả vị Giác ngộ cao tột và đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Có các thiện nam, thiện nữ dạy một hữu tình làm cho họ không thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột và đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu.

Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Này Kiều-thi-ca, nếu các thiện nam, thiện nữ dạy cho các hữu tình nơi châu Thiệm-bộ đều không thoái chuyển đối với quả vị Giác ngộ cao tột và đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Nếu một hữu tình nói thế này: “Nay tôi rất mong được mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột, cứu vớt bao khổ não của các hữu tình trong ba đường ác.”

Có các thiện nam, thiện nữ vì thành tựu việc ấy nên, dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Vì sao? Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển không cần nương nhờ pháp đã nói, vì đối với đại Bồ-đề nhất định sẽ hướng về; đối với quả vị Giác ngộ cao tột

chắc chắn sẽ không lui sụt. Còn người vui thích được mau chóng chứng đắc giác ngộ lớn, nên cần phải nương nhờ pháp đã dạy; đối với quả vị Giác ngộ cao tốt cầu mau chứng đắc nên quán khổ sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Này Kiều-thi-ca, hãy gác lại việc các loài hữu tình nơi châu Thiệm-bộ. Nếu các thiện nam, thiện nữ dạy tất cả hữu tình bốn đại châu, hoặc tất cả hữu tình nơi tiểu thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi trung thiên thế giới, hoặc tất cả hữu tình nơi thế giới ba lần ngàn, hoặc tất cả hữu tình nơi mười phương thế giới nhiều như số cát sông Hằng đều được quả vị không thoái chuyển và đối với Bát-nhã ba-la-mật-đa dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Nếu một hữu tình nói thế này: “Nay tôi rất mong được mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt, cứu vớt hữu tình thoát khỏi sự khổ não của ba đường ác.”

Có các thiện nam, thiện nữ vì để thành tựu việc ấy nên dùng vô lượng môn văn nghĩa khéo léo tuyệt diệu, vì người khác giảng nói, trình bày, giải thích rõ ràng, phân tích nghĩa lý sâu xa để họ dễ hiểu. Kiều-thi-ca, các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước.

Vì sao? Kiều-thi-ca, Đại Bồ-tát trụ bậc không thoái chuyển không cần nương nhờ pháp đã nói; đối với đại Bồ-đề, nhất định sẽ hưởng về; đối với quả vị Giác ngộ cao tốt chắc chắn không lui sụt. Còn người vui thích được mau chóng chứng đắc giác ngộ lớn, nên cần phải nương nhờ pháp đã dạy; đối với quả vị Giác ngộ cao tốt cầu mau chứng đắc nên quán khổ sinh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại Bi vô cùng thống thiết.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bạch Phật:

–Bạch Đức Thế Tôn, như vậy là Đại Bồ-tát càng đến gần quả vị Giác ngộ cao tốt. Đúng thế, đúng thế! Nên đem Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa dạy bảo, trao truyền; nên đem pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh dạy bảo, trao truyền; nên đem bốn Niệm trụ cho đến tám chi Thánh đạo dạy bảo, trao truyền; như thế cho đến, nên đem mười lực của Phật cho đến mười tám pháp Phật bất cộng dạy bảo, trao truyền; nên đem y phục, thực phẩm, đồ nằm, thuốc thang và tất cả những vật dụng, tùy theo nhu cầu của người đó để cúng dường, ủng hộ.

–Bạch Đức Thế Tôn, nếu các thiện nam, thiện nữ có thể đem pháp thí và tài thí như vậy để dạy bảo, trao truyền và cúng dường, ủng hộ Đại Bồ-tát đó thì các thiện nam, thiện nữ này đạt được công đức rất nhiều, hơn trường hợp trước. Vì sao? Bạch Đức Thế Tôn, Đại Bồ-tát đó cần nhờ pháp thí và tài thí dạy bảo, trao truyền và cúng dường, ủng hộ như thế mới mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt.

Khi ấy, Cụ thọ Thiện Hiện bảo Thiên đế Thích:

–Hay thay, hay thay! Kiều-thi-ca, chính ông mới có thể khuyến khích Đại Bồ-tát kia và có thể ủng hộ Đại Bồ-tát kia, cũng có thể giúp đỡ Đại Bồ-tát kia. Nay ông đã làm những việc mà Thánh đệ tử Phật phải làm việc đáng làm. Vì sao? Kiều-thi-ca, các Thánh đệ tử của tất cả Đức Như Lai vì muốn lợi ích an vui cho các hữu tình nên phương tiện khuyên giúp Đại Bồ-tát kia mau tiến đến quả vị Giác ngộ cao tốt. Đem pháp thí, tài thí dạy bảo, trao truyền, cúng dường, ủng hộ, ân cần gia tâm giúp đỡ Đại Bồ-tát kia mau chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tốt. Vì sao? Vì tất cả Như Lai, Thanh văn, Độc giác và những việc tốt đẹp nhất ở thế gian đều do Đại Bồ-tát kia mà được xuất hiện. Vì sao? Kiều-thi-ca, nếu không có Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tốt thì không có

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Đại Bồ-tát có thể học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Nếu không có Đại Bồ-tát học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng thì không có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột. Nếu không có Đại Bồ-tát chứng đắc quả vị Giác ngộ cao tột thì không có Như Lai, Thanh văn, Độc giác và những việc tốt đẹp nhất ở thế gian.

Kiều-thi-ca, do có Đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị Giác ngộ cao tột nên có Đại Bồ-tát có thể học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Do có Đại Bồ-tát học sáu pháp Ba-la-mật-đa cho đến mười tám pháp Phật bất cộng nên có Đại Bồ-tát chứng được quả vị Giác ngộ cao tột. Do có Đại Bồ-tát chứng được quả vị Giác ngộ cao tột, chuyển bánh xe pháp vi diệu làm cho chấm dứt địa ngục, bàng sinh, quỷ giới, cũng có thể giảm bớt chúng A-tố-lạc, tăng thêm chúng Trời, Người và có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ xuất hiện ở thế gian; cũng có các trời Tứ đại vương cho đến trời Phi tướng phi phi tướng xứ xuất hiện ở thế gian; lại có Bồ thí ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa, pháp không bên trong cho đến pháp không không tánh tự tánh, bốn Niệm trụ cho đến mười tám pháp Phật bất cộng xuất hiện ở thế gian; lại có Thanh văn thừa, Độc giác thừa, Chánh đẳng giác thừa xuất hiện ở thế gian.

M